TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày: 21-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Hoa.
2.Bà Trần Thị Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đối với bị cáo:

Phạm Thị Kim Ph, sinh năm 1984 tại Bà Rịa-Vũng Tàu.

HKTT: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi sinh sống ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1947 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 15-5-2018 bị Công an xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo Phạm Thị Kim Ph bị tạm giữ rồi tạm giam từ ngày 19-5-2018 cho đến ngày xét xử.

(Bị cáo Phạm Thị Kim Ph có mặt tại phiên toà).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị A, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Cảnh H, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ông Trọng H, bà A có mặt; Anh H, ông Cảnh H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 05 giờ ngày 19 tháng 5 năm 2018, Phạm Thị Kim Ph đi bộ, mang theo 03 bao tải (loại bao 50 kg) và dây buộc đi đến vườn bơ của ông Nguyễn Trọng H tại khu phố B, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu hái trộm trái bơ để bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến cổng Công ty Điện lực C, Ph gặp 01 đối tượng tên "Nhóc" (khoảng 09 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch) cả hai đi vào vườn bơ để hái trộm. Khi vào trong vườn, Phạm Thị Kim Ph trèo lên cây hái những trái to, sắp chín thả xuống đất, sau đó cùng với Nhóc nhặt bỏ vào 02 bao tải, buộc miệng bao và cất giấu gần đó. Cả hai tiếp tục nhặt bơ bỏ vào bao tải thứ 3, lúc này "Nhóc" nghe có tiếng xe máy, sợ bị phát hiện nên bỏ đi trước còn Phạm Thị Kim Ph vẫn tiếp tục trộm bơ thì bị ông Nguyễn Trọng H bắt quả tang và báo cho Công an thị trấn N đến lập biên bản.

Theo Biên bản Kết luận định giá tài sản số 73/HĐĐG ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận tổng giá trị bơ bị thiệt hại tại thời điểm ngày 19 tháng 5 năm 2018 có khối lượng là 123,2 kg, trị giá là 1.848.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án:

Ngày 24-5-2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại 123,2 kg bơ cho ông Nguyễn Trọng H.

- Đối với 03 (ba) bao tải (loại 50 kg, có chữ màu đỏ), 04 (bốn) dây buộc ni-lông màu đen dài 67cm đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng H và bà Phạm Thị A không yêu cầu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản và xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức nêu trên.

Bản cáo trạng số 48/CT-KT ngày 17-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Thị Kim Ph về "Tội trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim Ph từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19-5-2018).

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại 123,2 kg bơ cho bị hại là ông Nguyễn Trọng H và bà Phạm Thị A.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bao tải (loại 50 kg, có chữ màu đỏ), 04 (bốn) dây buộc ni-lông màu đen dài 67cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo Ph xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, nuôi dưỡng con chung vì bị cáo hiện đã ly hôn và trở thành người công dân sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ph đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận vào lúc 05 giờ ngày 19-5-2018, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông H và bà A gồm 123,2 kg bơ trái. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện C có giá trị là 1.848.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi tám ngàn đồng). Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại có giá trị dưới 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm nên

hành vi này của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có khả năng nhận thức hành vi, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà con gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội; Có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa; ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Trong vụ án này, còn có đối tượng tên "Nhóc" do lời khai của bị cáo chưa rõ ràng và đầy đủ về đối tượng này nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng gồm 03 (ba) bao tải (loại 50 kg, có chữ màu đỏ), 04 (bốn) dây buộc ni-lông màu đen dài 67cm là vật dùng làm công cụ phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Kim Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Thị Kim Ph 03 (ba) tháng tù 03 (ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19-5-2018).

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bao tải (loại 50 kg, có chữ màu đỏ), 04 (bốn) dây buộc ni-lông màu đen dài 67cm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Thị Kim Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21-8-2018). Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 (CA tỉnh);
- Công an H.Châu Đức;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THADS H.Châu Đức;
- Người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga